

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212,213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông **Lê Thanh A**, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: Số A đường A, phường A, quận S, thành phố Đ.

- Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: Số A đường A, phường A, quận S, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N kết hôn với nhau vào năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A (hiện nay là phường A), quận S, thành phố Đ theo giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 27 tháng 7 năm 2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống với nhau tại Số A đường A, phường A, quận S, thành phố Đ cho đến nay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là: bất đồng quan điểm, không hòa hợp nên thường xuyên cãi vã, vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không có kết quả. Nay ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng không thể hàn gắn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn với nhau.

Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, tôn trọng, chung thủy quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng ông A, bà N lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông bà đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông A, bà N là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Ông Lê Thanh A và Bà Nguyễn Thị N xác định có 02 con chung là: Lê Thanh T, sinh ngày: 25/02/2011 và Lê Bảo N1, sinh ngày 21/6/2016. Thuận tình ly hôn, ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung Lê Thanh T và Lê Bảo N1 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Ông Lê Thanh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền và lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lê Thanh A và Bà Nguyễn Thị N xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0003244 ngày 24/01/2025.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N. Giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 27 tháng 7 năm 2010 của UBND phường A (hiện nay là phường A), quận S, thành phố Đ không còn giá trị pháp lý.

* **Về con chung:** Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N về việc nuôi con chung như sau:

giao 02 con chung Lê Thanh T, sinh ngày: 25/02/2011 và Lê Bảo N1, sinh ngày 21/6/2016 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Ông Lê Thanh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung:** Ông Lê Thanh A và Bà Nguyễn Thị N xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Ông Lê Thanh A và Bà Nguyễn Thị N xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đ, theo biên lai thu số 0003244 ngày 24/01/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND P. An Hải Nam, Q. Sơn Trà, TP ĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Kim Nhung